

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI,
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HSST
Ngày 13/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Ngọc Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bảy, chức vụ: Cán bộ hưu trí phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai;

Bà Tô Thị Thanh Hoa, chức vụ: Cán bộ Hội Nông dân thị xã Hoàng Mai.

- *Thư ký phiên tòa:* ông Cao Trọng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Đình Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2021, tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2021/TLST-HS ngày 11/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2021/QĐXXST-HS ngày 29/8/2021, đối với bị cáo:

Trần Phúc Th; giới tính: Nam; sinh ngày 11 tháng 9 năm 2000, tại huyện QL (nay là thị xã HM), tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 5, xã QT, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Trần Phúc T, sinh năm 1976; con bà: Phạm Thị T, sinh năm 1979; vợ: chưa có; con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2021, có mặt.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Lê Xuân Th2, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn 5, xã QT, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

Chị Đặng Thị Minh T, sinh năm 1978

Nơi cư trú: khối BM, phường QT, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 23/6/2021, Trần Phúc Th mượn anh Lê Xuân Th2 (sinh năm 1999, trú tại thôn 5, xã QT, thị xã HM) chiếc mô tô biển kiểm soát 37L1 - 617.08, nói là để đi chơi với bạn gái. Sau khi bạn gái Trần Phúc Th về, thì Trần Phúc Th gọi điện thoại cho nam thanh niên tên H, xã QV, nói “để cho em ba trăm nghìn đồng” (ý nói bán cho bị cáo Th 300.000 đồng ma túy), thì người này trả lời “chờ tý gọi lại”. Khoảng 10 phút sau, nam thanh niên tên H gọi điện thoại lại cho Trần Phúc Th, nói “đi xuống chung cư Mường Thanh, tầng 11 mà lấy”, thì Trần Phúc Th điều khiển xe mô tô đến chung cư Mường Thanh, thị xã HM, lên tầng 11 và gặp H. Tại đây, nam thanh niên tên H đưa cho Trần Phúc Th 01 gói giấy màu vàng, Trần Phúc Th biết trong gói giấy đó là ma túy nên đưa cho người này 300.000đ (ba trăm ngàn) đồng rồi cầm gói ma túy đó ở tay trái, đi xuống chỗ để xe mô tô (lúc này khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày), đến sảnh chung cư Mường Thanh HM thì bị lực lượng Công an thị xã HM bắt quả tang, thu giữ một gói giấy màu vàng bên trong có một bao li lông có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp). Tổ công tác Công an thị xã HM đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Ngày 24/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HM trưng cầu giám định chất ma túy và khối lượng ma túy thu giữ được của Trần Phúc Th. Tại Kết luận giám định số: 1043/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 28/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Phúc Th gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Phúc Th có khối lượng là 0,35g (không phẩy ba mươi lăm gam).

Cáo trạng số 79/CT-VKS-HM ngày 09/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM đã truy tố Trần Phúc Th về “Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố: bị cáo Trần Phúc Th phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt Trần Phúc Th từ 18 đến 24 tháng tù và không phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Phúc Th.
- Về xử lý vật chứng:
 - + 01 (một) gói giấy màu vàng bọc một gói li lông màu trắng bên trong có chứa ma túy Methamphetamine, thu giữ của Trần Phúc Th, có khối lượng 0,35 gam, sau khi lấy mẫu 0,18 gam để giám định, còn lại 0,17 gam, đang được niêm phong, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.
 - + Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6, màu vàng gold, bên trong có gắn thẻ sim 0966806679, máy đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo Trần Phúc Th, do không chứng minh được có liên quan tới việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo Th theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.
 - + Một chiếc mô tô biển kiểm soát 37L1 – 617.08, quá trình điều tra chứng minh đây là tài sản hợp pháp của anh Lê Xuân Th2 (sinh năm 1999, trú tại thôn 5, xã QT, thị xã HM) cho Trần Phúc Th mượn, không biết Trần Phúc Th sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã trả cho anh Lê Xuân Th2 là phù hợp quy định pháp luật.
- Về án phí: buộc Trần Phúc Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cán bộ điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và các hành vi tố tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật về tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Phúc Th hoàn toàn thừa nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng số 79/CT-VKS-HM ngày 09/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM đã truy tố, thừa nhận Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM truy tố và buộc tội bị cáo về “Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng, không bị oan sai. Lời khai đó của Trần Phúc Th hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, với vật chứng vụ án thu giữ được của Trần Phúc Th là 0,35g (không phải ba mươi lăm) gam ma túy (Methamphetamine); phù hợp với các bản cung có tại hồ sơ vụ án, với thời gian, địa điểm Trần Phúc Th thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, với Kết luận giám định số 1043/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 28/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 23 giờ 15 phút, ngày 23/6/2021 tại khu vực trước sảnh tầng 1 chung cư Mường Thanh HM, thuộc khối BM, phường QT, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, trong khi Trần Phúc Th đang thực hiện hành vi cất dấu trong tay trái của mình một gói giấy màu vàng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,35g (không phải ba mươi lăm) gam với mục đích để sử dụng thì bị Công an thị xã HM phát hiện, đã bắt quả tang. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM truy tố Trần Phúc Th về “Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án không có đồng phạm. Khi thực hiện tội phạm, Trần Phúc Th có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật đặc biệt nghiêm cấm, nhưng do muốn có ma túy sử dụng nên vẫn thực hiện tội phạm. Hành vi đó của Trần Phúc Th đã xâm phạm nghiêm trọng đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến hạnh phúc gia đình, làm băng hoại các giá trị đạo đức xã hội, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe con người, nòi giống dân tộc, bị công luận lên án, trong khi tội phạm buôn bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy đang diễn biến phức tạp tại địa bàn thị xã HM. Vì vậy, cần truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Phúc Th và xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo Trần Phúc Th nhằm giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa vi phạm pháp luật nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

[4] Trần Phúc Th phạm tội không có tiền án, tiền sự, nhân thân; có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của Trần Phúc Th, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trên cơ sở yêu cầu đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy, tệ nạn sử dụng ma túy đang gia tăng và diễn biến phức tạp tại địa bàn thị xã HM và yêu cầu cảm hóa cải tạo, giáo dục người phạm tội, nhất là đối với người nghiện ma túy, cần áp dụng hình phạt tù đối với Trần Phúc Th với mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và cách ly bị cáo Th ra khỏi xã hội trong thời gian chấp hành hình phạt tù; không phạt bổ sung đối với bị cáo Th, do bị cáo phạm tội nhưng không có thu lợi bất chính, hoàn cảnh khó khăn.

[6] Trần Phúc Th không biết danh tính, địa chỉ cụ thể người bán ma túy cho bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được danh tính của người này nên không có cơ sở để xử lý.

Anh Lê Xuân Th2 cho Trần Phúc Th mượn mô tô, không biết bị cáo Th sẽ sử dụng vào việc phạm tội, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

+ 01 (một) gói giấy màu vàng bọc một gói li lông màu trắng bên trong có chứa ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine) thu giữ của Trần Phúc Th có khối lượng 0,35 gam, sau khi lấy mẫu giám định, còn lại 0,17 gam, được niêm phong vào 01 (một) phong bì thư bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và Trần Phúc Th, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6, màu vàng gold, bên trong có gắn thẻ sim 0966806679, máy đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo Trần Phúc Th, do không chứng minh được có liên quan tới việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo Th theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha biển kiểm soát 37L1 – 617.08 là tài sản hợp pháp của anh Lê Xuân Th2. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chứng minh được khi cho mượn tài sản này, anh Th không biết bị cáo Th sẽ sử dụng vào việc phạm tội, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã trả cho anh Lê Xuân Th2 là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí: buộc Trần Phúc Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: bị cáo Trần Phúc Th phạm “Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Trần Phúc Th 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (24/6/2021).

- Vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói giấy màu vàng bọc một gói ni lông màu trắng bên trong có chứa 0,17g (không phải mười bảy) gam ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine) cùng 01 vỏ niêm phong.

+ Trả lại bị cáo Trần Phúc Th 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6, màu vàng gold, bên trong có gắn thẻ sim 0966806679, máy đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HM quản lý, theo biên bản giao nhận ngày 10/8/2021 giữa Công an thị xã HM với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HM.

- Án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: buộc Trần Phúc Th phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Th được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Người liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người liên quan;
- VKSND thị xã HM;
- Chi cục THADS T.X HM;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Hồ Ngọc Tiếp